

Số: /SGDDĐT-QLCL, GDNN-GDTX
V/v hướng dẫn tổ chức Kỳ thi
tốt nghiệp THPT năm 2025

Bình Định, ngày tháng 4 năm 2025

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường THPT và trực thuộc;
- Giám đốc các trung tâm GDNN - GDTX.

Căn cứ Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) ban hành kèm theo Thông tư số 24/2024/TT-BGDĐT ngày 24/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (gọi tắt là Quy chế thi);

Căn cứ Công văn số 1277/BGDĐT-QLCL ngày 22/3/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024; Công văn số 1239/BGDĐT-QLCL ngày 24/3/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025;

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các trường THPT và trực thuộc, các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX) (sau đây gọi chung là trường phổ thông) một số nội dung sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA KỶ THI

1. Đánh giá đúng kết quả học tập của người học theo mục tiêu và yêu cầu cần đạt trong Chương trình giáo dục phổ thông; lấy kết quả thi để xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) và làm một trong các cơ sở để đánh giá chất lượng dạy, học của các cơ sở GDPT/GDTX và công tác chỉ đạo của các cơ quan quản lý giáo dục; cung cấp dữ liệu đủ độ tin cậy, trung thực, đánh giá đúng năng lực của học sinh để các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp sử dụng trong tuyển sinh theo tinh thần tự chủ.

2. Đảm bảo sự phối hợp đồng bộ giữa các cấp, các ngành liên quan và sự ủng hộ của cha mẹ học sinh, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho học sinh tham gia dự thi.

3. Kỳ thi phải bảo đảm yêu cầu an toàn, nghiêm túc, trung thực, khách quan, công bằng.

B. LỊCH THI, HÌNH THỨC THI, ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

1. Lịch thi

a) Lịch thi đối với các thí sinh dự thi với đề thi của Chương trình GDPT được ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006, Chương trình GDTX được ban hành kèm theo Quyết định số 50/2006/QĐ-BGDĐT ngày 07/11/2006 và các văn bản hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình GDPT 2006):

Ngày	Buổi	Bài thi/Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài	
25/6/2025	SÁNG	08 giờ 00: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại Điểm thi				
	CHIỀU	14 giờ 00: Thí sinh làm thủ tục dự thi tại phòng thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi				
26/6/2025	SÁNG	Ngữ văn	120 phút	07 giờ 30	07 giờ 35	
	CHIỀU	Toán	90 phút	14 giờ 20	14 giờ 30	
27/6/2025	SÁNG	Bài thi KHTN	Vật lí	50 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
			Hóa học	50 phút	08 giờ 30	08 giờ 35
			Sinh học	50 phút	09 giờ 30	09 giờ 35
	CHIỀU	Bài thi KHXH	Lịch sử	50 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
			Địa lí	50 phút	08 giờ 30	08 giờ 35
			Giáo dục công dân	50 phút	09 giờ 30	09 giờ 35
CHIỀU	Ngoại ngữ	60 phút	14 giờ 20	14 giờ 30		
28/6/2025		Dự phòng				

Các bài thi môn Toán, môn Ngoại ngữ, bài thi Khoa học tự nhiên (KHTN) và Khoa học xã hội (KHXH) thi theo hình thức trắc nghiệm; bài thi môn Ngữ văn thi theo hình thức tự luận.

b) Lịch thi đối với các thí sinh dự thi với Đề thi của Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành:

Ngày	Buổi	Bài thi/Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài	
25/6/2025	SÁNG	08 giờ 00: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại Điểm thi				
	CHIỀU	14 giờ 00: Thí sinh làm thủ tục dự thi tại phòng thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi				
26/6/2025	SÁNG	Ngữ văn	120 phút	07 giờ 30	07 giờ 35	
	CHIỀU	Toán	90 phút	14 giờ 20	14 giờ 30	
27/6/2025	SÁNG	Bài thi tự chọn	Môn thứ 1	50 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
			Môn thứ 2	50 phút	08 giờ 35	08 giờ 40
28/6/2025		Dự phòng				

Trong đó Bài thi tự chọn gồm 02 môn thi Môn thứ 1 và Môn thứ 2. Thí sinh tự chọn trong số các môn: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tin học, Công nghệ Công nghiệp, Công nghệ Nông nghiệp, Ngoại

ngữ đã được học ở lớp 12. Môn Toán và các môn thi trong Bài thi tự chọn thi theo hình thức trắc nghiệm, môn Ngữ văn thi theo hình thức tự luận.

2. Đối tượng dự thi

a) Thí sinh đã hoàn thành chương trình GDPT/GDPTX trong năm 2025 dự thi theo đề thi của Chương trình GDPT 2018;

b) Thí sinh đã hoàn thành chương trình GDPT/GDPTX trước năm 2025 nhưng chưa tốt nghiệp THPT dự thi theo đề thi của Chương trình GDPT 2006;

c) Thí sinh đã có Bằng tốt nghiệp THPT hoặc Bằng tốt nghiệp trung cấp dự thi để lấy kết quả làm cơ sở đăng ký tuyển sinh Đại học, Cao đẳng (ĐH, CĐ) được lựa chọn dự thi theo đề thi của Chương trình GDPT 2006 hoặc dự thi theo đề thi của Chương trình GDPT 2018.

C. TỔ CHỨC KỲ THI

I. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ

1. Các trường phổ thông hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy, học tập và tổ chức ôn tập cho học sinh, học viên (gọi chung là học sinh) dự thi tốt nghiệp THPT năm 2025; tổ chức học tập Quy chế thi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB, GV, NV) và học sinh (HS); bồi dưỡng nghiệp vụ làm thi cho CB, GV, NV;

2. Thông tin về Kỳ thi: Các trường phổ thông thông báo kịp thời và đầy đủ mọi thông tin về Kỳ thi tốt nghiệp THPT cho tất cả HS đang học lớp 12, thí sinh tự do (đã tốt nghiệp THPT; chưa tốt nghiệp THPT; thí sinh đã tốt nghiệp trung cấp), đảm bảo tất cả thí sinh có nguyện vọng và đủ điều kiện dự thi đều được đăng ký dự thi (ĐKDT).

3. Các trường phổ thông hoàn thành rà soát, cập nhật thông tin của HS đang học lớp 12 năm học 2024-2025 trên cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành trước 17 giờ 00 ngày 15/4/2025 và thông tin kết quả học tập của HS trước 17 giờ 00 ngày 31/5/2025. Thông tin của HS đang học lớp 12 năm học 2024-2025 trên CSDL ngành được liên kết với Hệ thống Quản lý thi (Hệ thống QLT) trong công tác tổ chức Kỳ thi và làm cơ sở xét tốt nghiệp THPT và đăng ký tuyển sinh. Các thông tin trên CSDL ngành ảnh hưởng trực tiếp tới quyền lợi của HS trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển sinh ĐH, CĐ. Vì vậy, các trường phổ thông phải rà soát, cập nhật thông tin đảm bảo chính xác, đúng thời gian quy định.

4. Chuẩn bị cơ sở vật chất của Điểm thi

Sở Giáo dục và Đào tạo lựa chọn một số trường THPT, trung học cơ sở (THCS) làm Điểm thi; các đơn vị được chọn làm Điểm thi có trách nhiệm tổ chức kiểm tra kỹ hiện trạng cơ sở vật chất (CSVCh) của nhà trường để phục vụ cho Kỳ thi, tiến hành sửa chữa nếu chưa đảm bảo như: cổng, tường rào trường thi, phòng thi, phòng làm việc, bàn, ghế, bảng, tủ, hệ thống điện, máy tính kết nối internet, máy photocopy... Việc lắp đặt camera an ninh giám sát phòng bảo quản bài thi, đề thi thực hiện theo Điều 27 Quy chế thi.

5. Điều động công chức, CB, GV, NV làm nhiệm vụ thi

a) Sở Giáo dục và Đào tạo điều động giáo viên các trường phổ thông và trường THCS tham gia coi thi, giám sát phòng thi tại tất cả các Điểm thi. Các trường

phổ thông và trường THCS điều động CB, GV, NV làm nhiệm vụ thi theo đúng số lượng được Sở Giáo dục và Đào tạo giao và đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 6 Quy chế thi.

b) Trong thời gian tổ chức kỳ thi, các đơn vị phải huy động tối đa số CB, GV, NV đủ tiêu chuẩn để làm nhiệm vụ thi.

II. ĐĂNG KÝ DỰ THI

1. Đơn vị đăng ký dự thi

a) Mỗi trường THPT hoặc Trung tâm GDNN-GDTX có học sinh đang học lớp 12, là một đơn vị ĐKDT. Mỗi đơn vị ĐKDT được Sở GDĐT cấp 03 mã đơn vị ĐKDT, 01 mã tiếp nhận hồ sơ thí sinh lớp 12, 02 mã để tiếp nhận hồ sơ thí sinh tự do (trong đó có 01 mã tiếp nhận thí sinh tự do đăng ký dự thi theo Chương trình GDPT 2006, 01 mã tiếp nhận thí sinh tự do đăng ký dự thi theo Chương trình GDPT 2018) (theo Phụ lục 2).

b) Thủ trưởng các đơn vị ĐKDT chịu trách nhiệm tổ chức cho các CB, GV, NV làm công tác thi nghiên cứu kỹ Quy chế thi, các văn bản hướng dẫn về thi của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Sở Giáo dục và Đào tạo; tổ chức hướng dẫn thí sinh ĐKDT, điền đầy đủ và đúng các thông tin vào Phiếu ĐKDT Kỳ thi tốt nghiệp THPT (gọi tắt là Phiếu ĐKDT). Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT năm 2025. Tổ chức rà soát, cập nhật thông tin hồ sơ ĐKDT, đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT của thí sinh; đối chiếu với thông tin thí sinh trên Phiếu ĐKDT đặc biệt lưu ý các thông tin về diện ưu tiên, điểm khuyến khích trên Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT và thông tin để hướng ưu tiên trong xét tuyển sinh ĐH, CĐ; xem xét và quyết định điều kiện dự thi của thí sinh.

c) Các Đơn vị ĐKDT chuẩn bị các điều kiện về CSVC, trang thiết bị cần thiết cho việc ĐKDT (ví dụ: nơi đón tiếp thí sinh đến đăng ký, máy ảnh, máy vi tính, Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp, hồ sơ cho thí sinh tự do,...).

2. Đăng ký dự thi

a) Nơi ĐKDT

- Thí sinh đã hoàn thành Chương trình GDPT/GDTX trong năm học 2024-2025 phải ĐKDT tại trường phổ thông nơi học lớp 12;

- Thí sinh đã hoàn thành Chương trình GDPT/GDTX nhưng chưa tốt nghiệp ở những năm trước phải ĐKDT tại trường phổ thông nơi học lớp 12. Trường hợp đặc biệt có thể đăng ĐKDT tại trường phổ thông trên địa bàn quận, huyện, thị xã nơi cư trú (theo xác nhận về cư trú của UBND cấp xã) hoặc trường phổ thông trên địa bàn nơi công tác nếu thí sinh đang đi công tác xa và có đủ căn cứ về việc không thể dự thi tại nơi cư trú hoặc nơi học lớp 12. Thí sinh học theo Chương trình GDTX chỉ được phép ĐKDT tại các trung tâm GDNN-GDTX, thí sinh học theo Chương trình GDPT chỉ được phép ĐKDT tại các trường THPT.

- Thí sinh đã có Bằng tốt nghiệp THPT hoặc có Bằng tốt nghiệp trung cấp dự thi để lấy kết quả làm cơ sở đăng ký tuyển sinh: đăng ký tại nơi học sinh đã tốt nghiệp THPT.

b) Đăng ký bài thi, môn thi

- Đối với thí sinh đã hoàn thành Chương trình GDPT/GDTX trong năm học 2024-2025: Thí sinh dự thi với đề thi của Chương trình GDPT 2018, phải dự thi môn Ngữ văn, môn Toán và 01 (một) bài thi lựa chọn gồm 02 (hai) môn thi trong số các môn đã được học ở lớp 12 gồm: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tin học, Công nghệ Công nghiệp, Công nghệ Nông nghiệp, Ngoại ngữ. Thí sinh được đăng ký dự thi môn Ngoại ngữ khác với môn Ngoại ngữ đang học tại trường phổ thông.

- Đối với thí sinh đã hoàn thành Chương trình GDPT/GDTX trước năm 2025 nhưng chưa tốt nghiệp chỉ được dự thi với đề thi của Chương trình GDPT 2006, trong đó:

+ Thí sinh học Chương trình GDPT phải dự thi 04 (bốn) bài thi, gồm 03 (ba) bài thi độc lập là Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ và 01 bài thi tổ hợp KHTN hoặc KHXH do thí sinh tự chọn;

+ Thí sinh học Chương trình GDTX phải dự thi 03 bài thi, gồm 02 bài thi độc lập là Toán, Ngữ văn và 01 bài thi tổ hợp KHTN hoặc KHXH do thí sinh tự chọn, trong đó bài thi KHXH chỉ gồm các môn thi thành phần Lịch sử, Địa lí. Thí sinh có thể đăng ký dự thi thêm bài thi Ngoại ngữ để lấy kết quả làm cơ sở xét tuyển sinh ĐH, CĐ không dùng để tính điểm xét công nhận tốt nghiệp THPT.

- Đối với thí sinh đã có Bằng tốt nghiệp THPT hoặc đã có Bằng tốt nghiệp trung cấp dự thi để lấy kết quả làm cơ sở để đăng ký xét tuyển sinh ĐH, CĐ được lựa chọn dự thi với đề thi của một trong hai Chương trình sau:

+ Dự thi với đề thi của Chương trình GDPT 2006: Thí sinh được đăng ký lựa chọn dự thi các bài thi độc lập; đối với bài thi tổ hợp thí sinh chỉ được đăng ký 01 bài thi tổ hợp hoặc các môn thi thành phần trong cùng 01 bài thi tổ hợp.

+ Dự thi với đề thi của Chương trình GDPT 2018: thí sinh đăng ký môn thi theo nguyện vọng, đối với bài thi tự chọn thí sinh chỉ được chọn tối đa 02 môn thi.

c) Hồ sơ ĐKDT

Thành phần hồ sơ ĐKDT quy định tại khoản 3 Điều 20 của Quy chế thi gồm:

- Phiếu ĐKDT;

- Các loại chứng nhận hợp lệ để được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (nếu có);

- Ảnh cỡ 4x6 chụp theo kiểu căn cước/căn cước công dân, được chụp trước thời gian nộp hồ sơ không quá 06 tháng; ảnh của thí sinh đưa vào hệ thống có độ phân giải tối thiểu là 400x600 pixels;

- Bản sao học bạ THPT đối với thí sinh đã hoàn thành Chương trình GDPT/GDTX nhưng chưa tốt nghiệp THPT trước năm 2025;

- Bản sao Bằng tốt nghiệp THPT đối với thí sinh có Bằng tốt nghiệp THPT dự thi để lấy kết quả làm cơ sở đăng ký xét tuyển sinh ĐH, CĐ;

- Bản sao Bằng tốt nghiệp trung cấp, bản sao sổ học tập hoặc bảng điểm học các môn văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với thí sinh đã có Bằng tốt nghiệp trung cấp dự thi để lấy kết quả làm cơ sở đăng ký xét tuyển sinh ĐH, CĐ;

- Giấy xác nhận điểm bảo lưu (nếu có) do Thủ trưởng đơn vị nơi thí sinh đã dự thi năm trước xác nhận hoặc do Sở Giáo dục và Đào tạo nơi thí sinh đã dự thi xác nhận trong trường hợp thí sinh dự thi tại tỉnh khác.

3. Phương thức ĐKDT

a) Thí sinh hoàn thành chương trình GDPT/GDPTX trong năm học 2024- 2025 ĐKDT theo hình thức trực tuyến: Thí sinh sử dụng tài khoản do trường phổ thông cấp để đăng nhập và khai Phiếu ĐKDT. Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp trên Hệ thống QLT.

b) Thí sinh tự do (gồm thí sinh đã hoàn thành chương trình GDPT/GDPTX ở những năm trước nhưng chưa tốt nghiệp THPT, thí sinh có Bằng tốt nghiệp THPT, thí sinh có Bằng tốt nghiệp trung cấp): thực hiện ĐKDT, đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT bằng hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp.

- Đăng ký trực tuyến: Thí sinh sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập và khai Phiếu ĐKDT tại Cổng thông tin điện tử do Bộ GDĐT quy định, in 02 bản Phiếu ĐKDT được tải về từ hệ thống nộp cho nơi ĐKDT cùng bản sao các hồ sơ minh chứng để hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

- Đăng ký trực tiếp: Thí sinh dự thi với đề thi của chương trình GDPT 2006 khai hồ sơ ĐKDT theo mẫu hồ sơ (được ban hành kèm theo Công văn số 1277/BGDĐT-QLCL ngày 22/3/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Thí sinh dự thi với đề thi của chương trình GDPT 2018 khai hồ sơ ĐKDT theo mẫu Phiếu ĐKDT ban hành kèm theo Phụ lục II của Quy chế thi và nộp cho nơi ĐKDT.

4. Quy trình tổ chức, thời hạn ĐKDT

a) Cấp tài khoản và thử ĐKDT

Từ ngày 10/4/2025 đến hết ngày 15/4/2025, trường phổ thông cấp cho các thí sinh đang học lớp 12 năm học 2024-2025 tài khoản (là số Thẻ căn cước/số Căn cước công dân của thí sinh - viết tắt là CCCD; trường hợp thí sinh không có tài khoản VNeID thì sử dụng mã số định danh cá nhân (viết tắt là ĐDCN), được cơ quan Công an cấp; trường hợp thí sinh không có quốc tịch Việt Nam thì sử dụng số Hộ chiếu của thí sinh để thay thế) và mật khẩu để truy cập Hệ thống QLT. Để bảo mật thông tin, khi nhận được tài khoản và mật khẩu, thí sinh phải thay đổi ngay mật khẩu của mình. Các thí sinh có thể thử ĐKDT trực tuyến trên Hệ thống QLT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngay sau khi được cấp tài khoản và mật khẩu cho đến hết ngày 18/4/2025.

b) ĐKDT chính thức và đăng ký xét tốt nghiệp THPT

- Từ ngày 21/4/2025 đến 17 giờ 00 ngày 28/4/2025:

+ Thí sinh đang học lớp 12 năm học 2024-2025: thực hiện ĐKDT và đăng ký xét tốt nghiệp THPT trực tuyến, tự cập nhật dữ liệu ĐKDT vào Hệ thống QLT.

+ Thí sinh tự do đăng ký trực tuyến rồi in và nộp Phiếu ĐKDT cho đơn vị ĐKDT. Nếu Thí sinh tự do đăng ký trực tiếp thì Đơn vị ĐKDT thu hồ sơ ĐKDT và bản photocopy Thẻ căn cước/CCCD/Hộ chiếu, nhập dữ liệu của thí sinh vào Hệ thống QLT; Chậm nhất 17 giờ 00 ngày 28/4/2025 các Đơn vị ĐKDT phải hoàn thành việc nhập hồ sơ ĐKDT cho thí sinh.

+ Sau 17 giờ 00 ngày 28/4/2025 thí sinh không được quyền thay đổi các thông tin về bài thi/môn thi đã đăng ký.

+ Sau khi hoàn thành việc nhập dữ liệu ĐKDT trên Hệ thống QLT, Đơn vị ĐKDT in thông tin ĐKDT của thí sinh từ Hệ thống QLT, giao cho giáo viên chủ nhiệm hoặc người được phân công tổ chức cho thí sinh kiểm tra, chỉnh sửa sai sót thông tin (nếu có), rà soát điểm bảo lưu của thí sinh (nếu có) và ký xác nhận, hoàn thành công việc trước 17 giờ 00 ngày 09/5/2025. Lưu ý: đối với thí sinh chưa tốt nghiệp THPT, thông tin ĐKDT dùng để ghi trên bằng tốt nghiệp THPT khi được công nhận tốt nghiệp THPT, vì vậy thí sinh phải có trách nhiệm kiểm tra, rà soát đảm bảo đầy đủ, chính xác thông tin ĐKDT. Việc thí sinh ký xác nhận thông tin ĐKDT đồng nghĩa việc thí sinh xác nhận đã kiểm tra thông tin in trên bằng tốt nghiệp THPT theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chậm nhất ngày 13/5/2025: các Đơn vị ĐKDT hoàn thành các công việc: In Phiếu ĐKDT (Phiếu ĐKDT số 1, Phiếu ĐKDT số 2) của thí sinh đang học lớp 12 năm học 2024-2025; ký tên, đóng dấu trên các phiếu ĐKDT đã in; lưu tại đơn vị Phiếu ĐKDT số 1; giao lại cho thí sinh Phiếu ĐKDT số 2.

5. Một số lưu ý khi ĐKDT

a) Thí sinh cần bảo mật thông tin tài khoản, mật khẩu được cấp để đăng nhập vào Hệ thống QLT từ khi ĐKDT đến khi xem kết quả thi, xét công nhận tốt nghiệp THPT. Để bảo mật thông tin, khi nhận được tài khoản và mật khẩu, thí sinh nên thay đổi ngay mật khẩu. Trong trường hợp thí sinh quên tài khoản và mật khẩu thì có thể liên hệ với Đơn vị ĐKDT để cấp lại.

b) Thí sinh cần lưu ý các mốc thời gian khi đăng nhập vào Hệ thống QLT như: Thông tin ĐKDT (phản hồi các sai sót nếu có trên Hệ thống QLT trước ngày 09/5/2025); thông tin xét công nhận tốt nghiệp THPT (phản hồi các sai sót nếu có trên Hệ thống QLT trước ngày 06/6/2025); nhận Giấy báo dự thi, kết quả thi, kết quả xét công nhận tốt nghiệp THPT theo thời gian quy định.

c) Thí sinh phải có Thẻ căn cước/CCCD/ĐDCN/Hộ chiếu trước khi ĐKDT. Trong trường hợp thí sinh tự do không có Thẻ căn cước/CCCD/ĐDCN/Hộ chiếu thì Hệ thống QLT sẽ gán cho thí sinh một mã số gồm 12 ký tự để quản lý. Những thí sinh có nguyện vọng đăng ký xét tuyển sinh ĐH, CĐ phải đăng ký số điện thoại, email cá nhân khi ĐKDT.

d) Trong thời hạn ĐKDT, thí sinh có nguyện vọng đăng ký xét tuyển sinh ĐH, CĐ phải khai báo trên phần mềm đầy đủ, đúng các thông tin kèm theo minh chứng được quy định và hướng dẫn tại Phụ lục VIII Công văn số 1239/BGDĐT-QLCL ngày 24/3/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo để hưởng ưu tiên trong xét tuyển sinh ĐH, CĐ.

đ) Đối với những thí sinh đã tốt nghiệp trung cấp phải bảo đảm đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

e) Thí sinh tự do chưa tốt nghiệp dự thi để xét công nhận tốt nghiệp THPT cần lưu ý:

- Thí sinh không đủ điều kiện dự thi trong các năm trước do bị xếp loại kém

về học lực ở lớp 12, phải đăng ký và dự kỳ kiểm tra cuối năm học đối với một số môn học có điểm trung bình dưới 5,0 (năm) điểm, bảo đảm khi lấy điểm bài kiểm tra thay cho điểm trung bình môn học để tính lại điểm trung bình cả năm phải đủ điều kiện về học lực theo quy định.

- Thí sinh không đủ điều kiện dự thi trong các năm trước do bị xếp loại yếu về hạnh kiểm ở lớp 12, phải được UBND cấp xã nơi cư trú xác nhận việc chấp hành chính sách pháp luật và các quy định của địa phương để được trường phổ thông nơi học lớp 12 xác nhận đủ điều kiện dự thi về xếp loại hạnh kiểm theo quy định.

g) Bảo lưu điểm thi:

- Thí sinh đã dự thi đủ các bài thi/môn thi quy định trong Kỳ thi năm 2024 nhưng chưa tốt nghiệp THPT và không bị kỷ luật hủy kết quả thi được bảo lưu điểm thi để xét công nhận tốt nghiệp THPT. Bài thi/môn thi được bảo lưu điểm thi gồm: Bài thi độc lập đạt từ 5,0 (năm) điểm trở lên; Bài thi tổ hợp đạt từ 5,0 (năm) điểm trở lên và các môn thi thành phần của bài thi này đều đạt trên 1,0 (một) điểm; Môn thi thành phần của bài thi tổ hợp đạt từ 5,0 (năm) điểm trở lên.

- Điểm bảo lưu của thí sinh dự Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 tại Hội đồng thi Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Định do Thủ trưởng đơn vị nơi thí sinh ĐKDT kiểm tra và xác nhận, đồng thời lập danh sách gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo cùng ngày nộp hồ sơ ĐKDT của thí sinh; riêng đối với thí sinh tự do đến từ tỉnh/thành phố khác, điểm bảo lưu do Sở Giáo dục và Đào tạo nơi thí sinh dự Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 kiểm tra và xác nhận.

- Thí sinh được quyền ĐKDT bài thi, môn thi có điểm bảo lưu để lấy điểm xét tuyển sinh ĐH, CĐ; điểm bảo lưu được dùng để xét tốt nghiệp THPT, điểm thi thực tế được dùng làm cơ sở để xét tuyển sinh ĐH, CĐ.

6. Chế độ ưu tiên, khuyến khích

a) Đối với thí sinh đã hoàn thành Chương trình GDPT/GDTX trong năm học 2024-2025: chế độ ưu tiên, khuyến khích áp dụng theo Điều 42, Điều 43 Quy chế thi.

b) Thí sinh đã hoàn thành Chương trình GDPT/GDTX nhưng chưa tốt nghiệp THPT ở những năm trước: chế độ ưu tiên, khuyến khích thực hiện theo Điều 39, Điều 40 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 22/4/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Miễn thi môn Ngoại ngữ và môn Ngữ văn

a) Đối với thí sinh đã hoàn thành Chương trình GDPT/GDTX trong năm học 2024-2025 miễn thi môn Ngoại ngữ thực hiện theo khoản 2 Điều 39 Quy chế thi; miễn thi môn Ngữ văn thực hiện theo khoản 3 Điều 39 Quy chế thi.

b) Thí sinh đã hoàn thành Chương trình GDPT nhưng chưa tốt nghiệp THPT ở những năm trước miễn thi môn Ngoại ngữ: thực hiện theo Điều 35 Văn bản hợp nhất số 01/BHN-BGDĐT ngày 22/4/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

c) Thí sinh thuộc diện miễn môn Ngoại ngữ, môn Ngữ văn trong xét công nhận tốt nghiệp THPT: Đơn vị ĐKDT lập danh sách thí sinh được miễn thi môn thi Ngoại ngữ, môn thi Ngữ văn trong xét công nhận tốt nghiệp THPT và gửi về Sở

Giáo dục và Đào tạo để tiến hành hậu kiểm đúng thời gian quy định.

8. Quản lý hồ sơ ĐKDT

a) Đơn vị ĐKDT lập Danh sách thí sinh ĐKDT theo thứ tự a, b, c,... của tên thí sinh, theo lớp thí sinh đang học, theo thí sinh tự do; thí sinh ký xác nhận thông tin ĐKDT trên danh sách; thủ trưởng Đơn vị ĐKDT ký tên và đóng dấu lên danh sách, bàn giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo cùng các tài liệu sau:

- Danh sách thí sinh ĐKDT.

- Phiếu ĐKDT (in từ Hệ thống QLT) có chữ ký của thí sinh, thủ trưởng Đơn vị ĐKDT ký xác nhận, đóng dấu và bản photo các loại chứng nhận hợp lệ đề được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

b) Đơn vị ĐKDT chịu trách nhiệm:

- Bảo quản Phiếu ĐKDT số 1, Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT, hồ sơ kèm theo và Danh sách thí sinh ĐKDT để xuất trình kịp thời phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, công tác xét công nhận tốt nghiệp THPT và yêu cầu sửa chữa (nếu có).

- Giao lại Phiếu ĐKDT số 2 cho thí sinh.

- Trả giấy báo dự thi cho thí sinh: sau khi Sở Giáo dục và Đào tạo hoàn thành đánh số báo danh, sắp xếp phòng thi, dữ liệu ĐKDT được chuyển về các Đơn vị ĐKDT, thủ trưởng Đơn vị ĐKDT in Giấy báo dự thi từ Hệ thống QLT, ký tên, đóng dấu và trả cho thí sinh theo lịch công tác của Kỳ thi.

9. Rà soát thông tin xét công nhận tốt nghiệp

a) Từ ngày 01/6/2025 đến 06/6/2025 các Đơn vị ĐKDT hoàn thành rà soát dữ liệu kết quả học tập của thí sinh, kết quả rèn luyện của thí sinh. Cán bộ phụ trách in Danh sách thí sinh đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT theo mẫu quy định tại Hệ thống QLT, giao cho giáo viên chủ nhiệm hoặc cán bộ được phân công để tổ chức cho HS rà soát, ký xác nhận.

b) Tổ chức cho thí sinh ký xác nhận thông tin trong “Danh sách thí sinh đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT”, người nhập dữ liệu và in, giáo viên chủ nhiệm lớp ký xác nhận đã kiểm tra đối chiếu với hồ sơ ĐKDT của thí sinh.

c) Chậm nhất 17h00 ngày 06/06/2025 hoàn thành duyệt thông tin xét tốt nghiệp trên Hệ thống QLT.

d) Kiểm tra toàn bộ hồ sơ ĐKDT và các hồ sơ có liên quan đến Kỳ thi, xem xét điều kiện dự thi của từng thí sinh, xác nhận tư cách thí sinh; quyết định không cho thí sinh dự thi nếu không đủ điều kiện hoặc hồ sơ không hợp lệ; công bố công khai, đồng thời thông báo trực tiếp cho thí sinh.

10. Hồ sơ miễn thi

Trước ngày 15/5/2025, các đơn vị ĐKDT nộp về Sở GDĐT (Phòng QLCL, GDNN-GDTX nhận) danh sách và hồ sơ thí sinh đăng ký miễn thi ngoại ngữ, miễn thi tất cả các bài thi trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT, cụ thể:

- Đối với thí sinh đăng ký miễn thi ngoại ngữ: Bản sao chứng chỉ ngoại ngữ

- Đối với thí sinh đăng ký miễn thi tất cả các bài thi: Bản sao Học bạ cấp

THPT (hoặc giấy xác nhận kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân đối với đối tượng khuyết tật không đáp ứng chương trình giáo dục chung); Giấy khai sinh của thí sinh và bản sao minh chứng thuộc đối tượng được miễn thi theo khoản 1 Điều 39, Quy chế thi.

- 03 bản danh sách thí sinh miễn thi (*Mẫu 1a, 1b, Phụ lục 3*)

11. Kiểm tra chéo hồ sơ ĐKDT

Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ có Công văn hướng dẫn việc kiểm tra chéo hồ sơ ĐKDT của tất cả các đơn vị ĐKDT, hoàn thành chậm nhất ngày 15/5/2025.

III. CÔNG TÁC COI THI, CHẤM THI, PHÚC KHẢO

1. Công tác coi thi

a) Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ số lượng thí sinh ĐKDT, điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ thành lập các Điểm thi để thực hiện công tác coi thi, trong đó có một số Điểm thi dành riêng cho thí sinh dự thi theo Chương trình GDPT 2006:

b) Công tác coi thi đối với các thí sinh dự thi theo Chương trình GDPT 2006 thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư 24/2024/TT-BGDĐT ngày 24/12/2024 và Công văn số 1277/BGDĐT-QLCL ngày 22/3/2024 về việc hướng dẫn tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

c) Công tác coi thi đối với các thí sinh dự thi theo đề thi của Chương trình GDPT 2018 thực hiện theo quy định tại Chương V của Quy chế thi.

Quy trình, nghiệp vụ tổ chức coi thi sẽ được hướng dẫn trong văn bản riêng của Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Công tác chấm thi, chấm kiểm tra, phúc khảo

Hội đồng thi Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức chấm thi, chấm kiểm tra, phúc khảo thực hiện theo quy định tại Chương VI Quy chế thi và hướng dẫn tại Công văn số 1239/BGDĐT-QLCL ngày 24/3/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

IV. XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP

1. Xét công nhận tốt nghiệp THPT

Sở Giáo dục và Đào tạo xét công nhận tốt nghiệp THPT đối với thí sinh đủ điều kiện theo quy định tại Điều 45 Quy chế thi.

2. Đặc cách tốt nghiệp

Các đối tượng đủ điều kiện đặc cách theo quy định tại Điều 40 Quy chế thi chậm nhất 07 ngày sau buổi thi cuối cùng của Kỳ thi phải nộp hồ sơ đặc cách cho Thủ trưởng đơn vị nơi thí sinh ĐKDT. Thủ trưởng đơn vị nơi thí sinh ĐKDT chịu trách nhiệm thu nhận và nộp về Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

3. Cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời

Thủ trưởng đơn vị nơi thí sinh ĐKDT cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời theo đúng mẫu, dữ liệu từ Hệ thống QLT của Bộ Giáo dục và Đào tạo sau khi đối chiếu với danh sách thí sinh được công nhận tốt nghiệp do Sở Giáo dục và Đào tạo cung cấp. Đơn vị ĐKDT trả hồ sơ dự thi cho thí sinh (bản chính học bạ, bằng tốt

nghiệp THCS, các giấy chứng nhận...) cùng Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (đối với thí sinh chưa tốt nghiệp THPT).

4. Cấp Bằng tốt nghiệp THPT

Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ cấp Bằng tốt nghiệp THPT cho các thí sinh đủ điều kiện theo quy định tại Điều 48 Quy chế thi.

5. Cấp Giấy chứng nhận hoàn thành Chương trình GDPT

Thí sinh đã hoàn thành Chương trình GDPT/GDTX trong năm học 2024-2025 nhưng không tham dự kỳ thi hoặc có dự thi nhưng không được công nhận tốt nghiệp sẽ được cấp Giấy chứng nhận hoàn thành Chương trình GDPT theo quy định tại Điều 49 Quy chế thi.

D. KẾ HOẠCH CHUẨN BỊ, TỔ CHỨC KỲ THI

Thực hiện theo Phụ lục 1.

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, các trường phổ thông có thí sinh dự thi tốt nghiệp THPT nghiên cứu kỹ văn bản, tổ chức thực hiện theo đúng hướng dẫn, đảm bảo thời gian thực hiện công việc đúng theo kế hoạch để đảm bảo Kỳ thi nghiêm túc, an toàn, đúng quy chế. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc cần báo cáo ngay về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua phòng QLCL, GDNN-GDTX theo số điện thoại 0256.3821253) để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên (thực hiện);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (báo cáo);
- Giám đốc Sở (báo cáo)
- Công an tỉnh (phối hợp);
- Các sở, ngành liên quan (phối hợp);
- UBND các huyện, thị xã, TP (phối hợp);
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng CM, NV thuộc Sở;
- Lưu: VT, QLCL, GDNN-GDTX.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đình Hùng

Phụ lục 1
KẾ HOẠCH CHUẨN BỊ, TỔ CHỨC KỲ THI
(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-QLCL, GDNN-GDTX ngày /4/2025
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

TT	Nội dung công tác	Đơn vị chủ trì	Đơn vị tham gia	Thời gian thực hiện
1	Thành lập Ban chỉ đạo thi cấp tỉnh	UBND tỉnh	Các đơn vị liên quan, Sở GDĐT	Trước ngày 10/4/2025
2	Tổ chức tập huấn Quy chế thi và nghiệp vụ tổ chức thi cho cán bộ làm công tác thi.	Sở GDĐT	Các trường THPT, Trung tâm GDTX	Hoàn thành chậm nhất ngày 12/4/2025
3	Rà soát, cập nhật thông tin của học sinh, học viên (gọi chung là học sinh) đang học lớp 12 trên cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành, gồm: - Thông tin cá nhân học sinh	Sở GDĐT	Các trường THPT, Trung tâm GDTX	Hoàn thành trước 17 giờ ngày 15/4/2025
4	- Thông tin kết quả học tập của học sinh.			Hoàn thành trước 17 giờ ngày 31/5/2025
5	Lập và giao tài khoản cho thí sinh là học sinh đang học lớp 12 năm học 2024-2025 (gọi tắt là thí sinh đang học lớp 12).	Sở GDĐT	Các trường THPT, Trung tâm GDTX	Từ ngày 10/4 đến hết ngày 15/4/2025
6	Tổ chức cho thí sinh là học sinh đang học lớp 12 thử đăng ký dự thi (ĐKDT) trực tuyến trên Hệ thống QLT.			Từ ngày 15/4 đến hết ngày 18/4/2025
7	Tổ chức cho các thí sinh ĐKDT, đăng ký xét công nhận tốt nghiệp theo hình thức trực tuyến; nhập phiếu ĐKDT, đăng ký xét công nhận tốt nghiệp đối với các thí sinh nộp hồ sơ theo hình thức trực tiếp.	Sở GDĐT	Đơn vị ĐKDT do sở GDĐT quy định	Từ ngày 21/4 đến 17 giờ ngày 28/4/2025
8	Rà soát, kiểm tra, chỉnh sửa thông tin của thí sinh (nếu có), rà soát điểm bảo lưu của thí sinh (nếu có).	Các đơn vị ĐKDT	Sở GDĐT	Từ ngày 28/4 đến hết ngày 09/5/2025
9	Tra cứu thông tin từ nguồn thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xác nhận diện ưu tiên theo nơi thường trú, đối tượng người dân tộc thiểu số cho thí sinh.	Các đơn vị ĐKDT	Sở GDĐT	Từ ngày 21/4 đến hết ngày 09/5/2025
10	In danh sách thí sinh ĐKDT theo thứ tự a, b, c,... của tên thí sinh; in, ký tên và đóng dấu trên Phiếu ĐKDT đối với thí sinh đăng ký ĐKDT trực tuyến, cho thí sinh ký xác nhận thông tin ĐKDT trên Phiếu và danh sách; bàn giao cho thí sinh Phiếu ĐKDT số 2 và lưu Phiếu ĐKDT số 1.	Các đơn vị ĐKDT	Sở GDĐT	Hoàn thành chậm nhất ngày 13/5/2025
11	Họp Ban chỉ đạo thi tốt nghiệp THPT phân công nhiệm vụ và triển khai công việc của Ban chỉ đạo theo Kế hoạch	Ban chỉ đạo thi cấp tỉnh		Tháng 5/2025

TT	Nội dung công tác	Đơn vị chủ trì	Đơn vị tham gia	Thời gian thực hiện
12	Thành lập Hội đồng thi, phân công nhiệm vụ các thành viên.	Sở GDĐT	Các đơn vị có liên quan	Hoàn thành chậm nhất ngày 15/5/2025
13	Kiểm tra và kiểm tra chéo thông tin thí sinh.	Sở GDĐT	Các đơn vị ĐKDT	
14	Hoàn thành chỉnh sửa thông tin của thí sinh (nếu có); duyệt thông tin ĐKDT; bàn giao Danh sách thí sinh ĐKDT và Phiếu ĐKDT cho Sở GDĐT.	Sở GDĐT	Các đơn vị ĐKDT	Từ ngày 16/5 đến hết ngày 20/5/2025
15	Thành lập các Ban của Hội đồng thi và các Điểm thi.	Sở GDĐT	Các đơn vị có liên quan	Theo tiến độ tổ chức Kỳ thi
16	Rà soát dữ liệu kết quả học tập, kết quả rèn luyện của của thí sinh; cho học sinh rà soát, ký xác nhận; duyệt thông tin xét công nhận tốt nghiệp trên hệ thống QLT.	Các đơn vị ĐKDT	Sở GDĐT	Từ ngày 01/6/2025 đến ngày 06/6/2025
17	Thông báo công khai những trường hợp thí sinh không đủ điều kiện dự thi.	Các đơn vị ĐKDT		Hoàn thành chậm nhất ngày 07/6/2025
18	Đánh số báo danh, xếp phòng thi theo từng bài thi/môn thi tại các Điểm thi.	Hội đồng thi		Hoàn thành chậm nhất ngày 11/6/2025
19	In các tài liệu cho công tác tổ chức thi và trả Giấy báo dự thi cho thí sinh.	Các đơn vị ĐKDT	Hội đồng thi	Hoàn thành chậm nhất ngày 18/6/2025
20	Chuẩn bị cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết để tổ chức thi tại các Điểm thi.	Các Hội đồng thi	Các Điểm thi	Hoàn thành chậm nhất ngày 21/6/2025
21	Bàn giao đề thi tới các Điểm thi.	Ban In sao đề thi; Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi	Các Điểm thi	Do Chủ tịch Hội đồng thi quy định
22	Tập huấn nghiệp vụ cho những người làm nhiệm vụ coi thi.	Sở GDĐT	Các trường THPT, Trung tâm GDTX	Hoàn thành chậm nhất ngày 22/6/2025
23	Ban Coi thi làm việc.	Ban Coi thi	Sở GDĐT	Từ ngày 24/6/2025
24	Tổ chức coi thi.	Ban Coi thi của Hội đồng thi	Sở GDĐT	Theo lịch thi
25	Cập nhật báo cáo nhanh tình hình coi thi từng buổi thi tại các Hội đồng thi vào Hệ thống QLT.	Hội đồng thi	Các Điểm thi	Buổi sáng, chậm nhất 11 giờ 30; Buổi chiều, chậm nhất 16 giờ 30
26	Cập nhật báo cáo tổng hợp số liệu và tình hình coi thi tại các Hội đồng thi vào Hệ thống QLT.	Hội đồng thi	Các Điểm thi	Chậm nhất 11 giờ 30 ngày 28/6/2025
27	- Tổ chức chấm thi;			Chậm nhất 17

TT	Nội dung công tác	Đơn vị chủ trì	Đơn vị tham gia	Thời gian thực hiện
	- Tổng kết công tác chấm thi; - Gửi dữ liệu kết quả thi về Bộ GDĐT (Đĩa CD chứa toàn bộ dữ liệu điểm bài thi trắc nghiệm và tự luận); - Đối sánh kết quả thi.	Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; Hội đồng thi	Sở GDĐT	giờ ngày 13/7/2025
28	Công bố kết quả thi	Hội đồng thi	Sở GDĐT	8h00 ngày 16/7/2025
29	Xét công nhận tốt nghiệp THPT.	Sở GDĐT	Các trường THPT, Trung tâm GDTX	Chậm nhất ngày 18/7/2025
30	Cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời; trả học bạ và các loại Giấy chứng nhận liên quan (bản chính) cho thí sinh.	Hiệu trưởng trường phổ thông		Hoàn thành chậm nhất ngày 22/7/2025
31	In và gửi Giấy chứng nhận kết quả thi cho thí sinh.	Hội đồng thi	Các đơn vị ĐKDT	Hoàn thành chậm nhất ngày 22/7/2025
32	Thu nhận đơn phúc khảo và lập danh sách phúc khảo.	Các đơn vị ĐKDT	Sở GDĐT	Từ ngày 16/7 đến hết ngày 25/7/2025
33	Chuyển dữ liệu phúc khảo cho Hội đồng thi.	Các đơn vị ĐKDT	Các Hội đồng thi	Hoàn thành chậm nhất ngày 26/7/2025
34	Tổ chức phúc khảo bài thi (nếu có).	Hội đồng thi		Hoàn thành chậm nhất ngày 03/8/2025
35	Xét công nhận tốt nghiệp THPT sau phúc khảo.	Sở GDĐT	Các trường THPT, Trung tâm GDTX	Chậm nhất ngày 08/8/2025

Phụ lục 2
DANH SÁCH CÁC ĐIỂM TIẾP NHẬN
(Kèm theo Công văn số: /SGDDT-QLCL, GDNN-GDTX ngày /4/2025
của Sở Giáo dục và Đào tạo

STT	Mã	Tên điểm tiếp nhận	Chương trình học	Có thí sinh tự do
1	001	Quốc Học Quy Nhơn	2018	
2	002	THPT Trung Vương	2018	
3	003	THPT chuyên Lê Quý Đôn	2018	
4	004	THPT Hùng Vương	2018	
5	005	PTDTNT THPT Bình Định	2018	
6	006	THPT Trần Cao Vân	2018	
7	007	THPT Nguyễn Thái Học	2018	
8	008	TH, THCS&THPT Ischool Quy Nhơn	2018	
9	009	THPT Quy Nhơn	2018	
10	010	THPT Số 1 Tuy phước	2018	
11	011	THPT Số 2 Tuy phước	2018	
12	012	THPT Nguyễn Diêu	2018	
13	013	THPT Xuân Diêu	2018	
14	014	PTDTNT THCS & THPT Vân Canh	2018	
15	015	THPT Số 1 An Nhơn	2018	
16	016	THPT Số 2 An Nhơn	2018	
17	017	THPT Số 3 An Nhơn	2018	
18	018	THPT Hòa Bình	2018	
19	019	THPT Nguyễn Đình Chiểu	2018	
20	020	THPT Nguyễn Trường Tộ	2018	
21	021	THPT Quang Trung	2018	
22	022	THPT Tây Sơn	2018	
23	023	THPT Võ Lai	2018	
24	024	THPT Nguyễn Huệ	2018	
25	025	THPT Vĩnh Thạnh	2018	
26	026	THPT Số 1 Phù Cát	2018	
27	028	THPT Số 3 Phù Cát	2018	
28	029	THPT Ngô Mây	2018	
29	030	THPT Nguyễn Hữu Quang	2018	
30	031	THPT Số 1 Phù Mỹ	2018	
31	032	THPT Số 2 Phù Mỹ	2018	
32	033	THPT An Lương	2018	
33	034	THPT Nguyễn Trung Trực	2018	
34	035	THPT Bình Dương	2018	
35	042	THPT Hoài Ân	2018	
36	043	THPT Võ Giừ	2018	
37	044	THPT Nguyễn Bình Khiêm	2018	
38	045	THPT An Lão	2018	
39	047	THPT Trần Quang Diêu	2018	
40	048	PTDTNT THCS & THPT Vĩnh Thạnh	2018	
41	049	THPT Vân Canh	2018	

STT	Mã	Tên điểm tiếp nhận	Chương trình học	Có thí sinh tự do
42	050	THPT Nguyễn Hồng Đạo	2018	
43	052	TT GDTX Tỉnh	2018	
44	065	THPT Số 3 Tuy Phước	2018	
45	067	PT DTNT THCS&THPT An Lão	2018	
46	068	TT GDNN-GDTX Tuy Phước	2018	
47	069	TT GDNN-GDTX An Nhơn	2018	
48	070	TT GDNN-GDTX Phù Cát	2018	
49	072	TT GDNN-GDTX Hoài Ân	2018	
50	073	TT GDNN-GDTX Tây Sơn	2018	
51	074	TT GDNN-GDTX Vân Canh	2018	
52	075	TT GDNN-GDTX Phù Mỹ	2018	
53	076	TT GDNN-GDTX An Lão	2018	
54	077	TT GDNN-GDTX Vĩnh Thạnh	2018	
55	082	THPT số 2 Phù Cát	2018	
56	083	THPT Ngô Lê Tân	2018	
57	084	THPT Mỹ Thọ	2018	
58	085	THPT Tăng Bạt Hồ	2018	
59	086	THPT Nguyễn Trần	2018	
60	087	THPT Nguyễn Du	2018	
61	088	THPT Lý Tự Trọng	2018	
62	089	THPT Phan Bội Châu	2018	
63	090	THPT Tam Quan	2018	
64	091	THPT chuyên Chu Văn An	2018	
65	092	TT GDNN-GDTX Hoài Nhơn	2018	
66	093	TT GDNN-GDTX Quy Nhơn	2018	
67	101	THPT FPT	2018	
68	102	THPT Bùi Thị Xuân	2018	
69	801	Quốc học Quy Nhơn (Tự do 2006)	2006	x
70	802	THPT Trung Vương(Tự do 2006)	2006	x
71	803	THPT chuyên Lê Quý Đôn(Tự do 2006)	2006	x
72	804	THPT Hùng Vương (Tự do 2006)	2006	x
73	805	PTDTNT THPT Bình Định(Tự do 2006)	2006	x
74	806	THPT Trần Cao Vân(Tự do 2006)	2006	x
75	807	THPT Nguyễn Thái Học(Tự do 2006)	2006	x
76	808	TH, THCS&THPT Ischool Quy Nhơn (Tự do 2006)	2006	x
77	809	THPT Quy Nhơn(Tự do 2006)	2006	x
78	810	THPT số 1 Tuy Phước (Tự do 2006)	2006	x
79	811	THPT Số 2 Tuy phước(Tự do 2006)	2006	x
80	812	THPT Nguyễn Diêu(Tự do 2006)	2006	x
81	813	THPT Xuân Diệu(Tự do 2006)	2006	x
82	814	PTDTNT THCS&THPT Vân Canh (Tự do 2006)	2006	x
83	815	THPT số 1 An Nhơn (Tự do 2006)	2006	x
84	816	THPT Số 2 An Nhơn(Tự do 2006)	2006	x
85	817	THPT Số 3 An Nhơn(Tự do 2006)	2006	x
86	818	THPT Hòa Bình(Tự do 2006)	2006	x
87	819	THPT Nguyễn Đình Chiểu(Tự do 2006)	2006	x

STT	Mã	Tên điểm tiếp nhận	Chương trình học	Có thí sinh tự do
88	820	THPT Nguyễn Trường Tộ(Tự do 2006)	2006	x
89	821	THPT Quang Trung (Tự do 2006)	2006	x
90	822	THPT Tây Sơn(Tự do 2006)	2006	x
91	823	THPT Võ Lai(Tự do 2006)	2006	x
92	824	THPT Nguyễn Huệ(Tự do 2006)	2006	x
93	825	THPT Vĩnh Thạnh (Tự do 2006)	2006	x
94	826	THPT số 1 Phù Cát (Tự do 2006)	2006	x
95	827	THPT Số 3 Phù Cát(Tự do 2006)	2006	x
96	828	THPT Ngô Mây(Tự do 2006)	2006	x
97	829	THPT Nguyễn Hữu Quang(Tự do 2006)	2006	x
98	830	THPT số 1 Phù Mỹ (Tự do 2006)	2006	x
99	831	THPT Số 2 Phù Mỹ(Tự do 2006)	2006	x
100	832	THPT An Lương(Tự do 2006)	2006	x
101	833	THPT Nguyễn Trung Trực (Tự do 2006)	2006	x
102	834	THPT Bình Dương(Tự do 2006)	2006	x
103	835	THPT Hoài Ân (Tự do 2006)	2006	x
104	836	THPT Võ Giũ(Tự do 2006)	2006	x
105	837	THPT Nguyễn Bình Khiêm(Tự do 2006)	2006	x
106	838	THPT An Lão (Tự do 2006)	2006	x
107	839	THPT Trần Quang Diệu(Tự do 2006)	2006	x
108	840	PTDTNT THCS & THPT Vĩnh Thạnh(Tự do 2006)	2006	x
109	841	THPT Vân Canh(Tự do 2006)	2006	x
110	842	THPT Nguyễn Hồng Đạo(Tự do 2006)	2006	x
111	843	TT GDTX Tinh(Tự do 2006)	2006	x
112	844	THPT Số 3 Tuy Phước(Tự do 2006)	2006	x
113	845	PT DTNT THCS&THPT An Lão(Tự do 2006)	2006	x
114	846	TT GDNN-GDTX Tuy Phước(Tự do 2006)	2006	x
115	847	TT GDNN-GDTX An Nhơn(Tự do 2006)	2006	x
116	848	TT GDNN-GDTX Phù Cát(Tự do 2006)	2006	x
117	849	TT GDNN-GDTX Hoài Ân(Tự do 2006)	2006	x
118	850	TT GDNN-GDTX Tây Sơn(Tự do 2006)	2006	x
119	851	TT GDNN-GDTX Vân Canh(Tự do 2006)	2006	x
120	852	TT GDNN-GDTX Phù Mỹ(Tự do 2006)	2006	x
121	853	TT GDNN-GDTX An Lão(Tự do 2006)	2006	x
122	854	TT GDNN-GDTX Vĩnh Thạnh(Tự do 2006)	2006	x
123	855	THPT số 2 Phù Cát(Tự do 2006)	2006	x
124	856	THPT Ngô Lê Tân(Tự do 2006)	2006	x
125	857	THPT Mỹ Thọ(Tự do 2006)	2006	x
126	858	THPT Tăng Bạt Hồ (Tự do 2006)	2006	x
127	859	THPT Nguyễn Trân(Tự do 2006)	2006	x
128	860	THPT Nguyễn Du(Tự do 2006)	2006	x
129	861	THPT Lý Tự Trọng(Tự do 2006)	2006	x
130	862	THPT Phan Bội Châu(Tự do 2006)	2006	x
131	863	THPT Tam Quan(Tự do 2006)	2006	x
132	864	THPT chuyên Chu Văn An(Tự do 2006)	2006	x
133	865	TT GDNN-GDTX Hoài Nhơn(Tự do 2006)	2006	x

STT	Mã	Tên điểm tiếp nhận	Chương trình học	Có thí sinh tự do
134	866	TT GDNN-GDTX Quy Nhơn(Tự do 2006)	2006	x
135	867	THPT FPT(Tự do 2006)	2006	x
136	868	THPT Bùi Thị Xuân(Tự do 2006)	2006	x
137	869	Sở GDĐT Bình Định (Tự do 2006)	2006	x
138	901	Quốc học Quy Nhơn (Tự do 2018)	2018	x
139	902	THPT Trung Vương(Tự do 2018)	2018	x
140	903	THPT chuyên Lê Quý Đôn(Tự do 2018)	2018	x
141	904	THPT Hùng Vương(Tự do 2018)	2018	x
142	905	PTDTNT THPT Bình Định(Tự do 2018)	2018	x
143	906	THPT Trần Cao Vân(Tự do 2018)	2018	x
144	907	THPT Nguyễn Thái Học(Tự do 2018)	2018	x
145	908	TH, THCS&THPT Ischool Quy Nhơn(Tự do 2018)	2018	x
146	909	THPT Quy Nhơn(Tự do 2018)	2018	x
147	910	THPT số 1 Tuy Phước (Tự do 2018)	2018	x
148	911	THPT Số 2 Tuy phước(Tự do 2018)	2018	x
149	912	THPT Nguyễn Diêu(Tự do 2018)	2018	x
150	913	THPT Xuân Diêu(Tự do 2018)	2018	x
151	914	PTDTNT THCS&THPT Vân Canh (Tự do 2018)	2018	x
152	915	THPT số 1 An Nhơn (Tự do 2018)	2018	x
153	916	THPT Số 2 An Nhơn(Tự do 2018)	2018	x
154	917	THPT Số 3 An Nhơn(Tự do 2018)	2018	x
155	918	THPT Hòa Bình(Tự do 2018)	2018	x
156	919	THPT Nguyễn Đình Chiểu(Tự do 2018)	2018	x
157	920	THPT Nguyễn Trường Tộ(Tự do 2018)	2018	x
158	921	THPT Quang Trung (Tự do 2018)	2018	x
159	922	THPT Tây Sơn(Tự do 2018)	2018	x
160	923	THPT Võ Lai(Tự do 2018)	2018	x
161	924	THPT Nguyễn Huệ(Tự do 2018)	2018	x
162	925	THPT Vĩnh Thạnh (Tự do 2018)	2018	x
163	926	THPT số 1 Phù Cát (Tự do 2018)	2018	x
164	928	THPT Số 3 Phù Cát(Tự do 2018)	2018	x
165	929	THPT Ngô Mây(Tự do 2018)	2018	x
166	930	THPT Nguyễn Hữu Quang(Tự do 2018)	2018	x
167	931	THPT số 1 Phù Mỹ (Tự do 2018)	2018	x
168	932	THPT Số 2 Phù Mỹ(Tự do 2018)	2018	x
169	933	THPT An Lương(Tự do 2018)	2018	x
170	934	THPT Nguyễn Trung Trực (Tự do 2018)	2018	x
171	935	THPT Bình Dương(Tự do 2018)	2018	x
172	942	THPT Hoài Ân (Tự do 2018)	2018	x
173	943	THPT Võ Giũ(Tự do 2018)	2018	x
174	944	THPT Nguyễn Bình Khiêm(Tự do 2018)	2018	x
175	945	THPT An Lão (Tự do 2018)	2018	x
176	947	THPT Trần Quang Diêu(Tự do 2018)	2018	x
177	948	PTDTNT THCS & THPT Vĩnh Thạnh(Tự do 2018)	2018	x
178	949	THPT Vân Canh(Tự do 2018)	2018	x
179	950	THPT Nguyễn Hồng Đạo(Tự do 2018)	2018	x

STT	Mã	Tên điểm tiếp nhận	Chương trình học	Có thí sinh tự do
180	952	TT GDTX Tĩnh(Tự do 2018)	2018	x
181	965	THPT Số 3 Tuy Phước(Tự do 2018)	2018	x
182	967	PT DTNT THCS&THPT An Lão(Tự do 2018)	2018	x
183	968	TT GDNN-GDTX Tuy Phước(Tự do 2018)	2018	x
184	969	TT GDNN-GDTX An Nhơn(Tự do 2018)	2018	x
185	970	TT GDNN-GDTX Phù Cát(Tự do 2018)	2018	x
186	972	TT GDNN-GDTX Hoài Ân(Tự do 2018)	2018	x
187	973	TT GDNN-GDTX Tây Sơn(Tự do 2018)	2018	x
188	974	TT GDNN-GDTX Vân Canh(Tự do 2018)	2018	x
189	975	TT GDNN-GDTX Phù Mỹ(Tự do 2018)	2018	x
190	976	TT GDNN-GDTX An Lão(Tự do 2018)	2018	x
191	977	TT GDNN-GDTX Vĩnh Thạnh(Tự do 2018)	2018	x
192	982	THPT số 2 Phù Cát(Tự do 2018)	2018	x
193	983	THPT Ngô Lê Tân(Tự do 2018)	2018	x
194	984	THPT Mỹ Thọ(Tự do 2018)	2018	x
195	985	THPT Tăng Bạt Hồ (Tự do 2018)	2018	x
196	986	THPT Nguyễn Trân(Tự do 2018)	2018	x
197	987	THPT Nguyễn Du(Tự do 2018)	2018	x
198	988	THPT Lý Tự Trọng(Tự do 2018)	2018	x
199	989	THPT Phan Bội Châu(Tự do 2018)	2018	x
200	990	THPT Tam Quan(Tự do 2018)	2018	x
201	991	THPT chuyên Chu Văn An(Tự do 2018)	2018	x
202	992	TT GDNN-GDTX Hoài Nhơn(Tự do 2018)	2018	x
203	993	TT GDNN-GDTX Quy Nhơn(Tự do 2018)	2018	x
204	994	THPT FPT(Tự do 2018)	2018	x
205	995	THPT Bùi Thị Xuân(Tự do 2018)	2018	x
206	999	Sở GDĐT Bình Định (Tự do 2018)	2018	x

Phụ lục 3

(Kèm theo Công văn số: /SGDDĐT-QLCL, GDNN-GDTX ngày /4/2025
của Sở Giáo dục và Đào tạo

Mẫu 1a

SỞ GDĐT BÌNH ĐỊNH
TRƯỜNG/TRUNG TÂM ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH MIỄN THI 04 MÔN THI
XÉT TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2025

TT	Họ tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Diện miễn thi	Hồ sơ kèm theo	Ghi chú
1						
2						

Tổng cộng danh sách có: trường hợp

Người lập bảng

HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC

(Ký ghi rõ họ tên)

Mẫu 1b

SỞ GDĐT BÌNH ĐỊNH
TRƯỜNG/TRUNG TÂM ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH MIỄN THI NGOẠI NGỮ
TRONG XÉT TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2025

TT	Họ tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngoại ngữ	Chứng chỉ	Điểm (nếu có)	Nơi cấp	Ghi chú
1								
2								

Tổng cộng danh sách có: trường hợp

Người lập bảng

HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC

(Ký ghi rõ họ tên)